TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TƠ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-DS	*Ba Tơ, ngày 08 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S (viết tắt là NH TMCP S)

Địa chỉ trụ sở: Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ Hoàng C- Giám đốc NH TMCP S Chi nhánh QN (Văn bản ủy quyền ngày 07/8/2017 của Tổng Giám đốc NH TMCP S).

Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

Ông Nguyễn Vũ Hoàng C ủy quyền lại cho: Ông Trần Thanh H – Trưởng Phòng Kiểm soát rủi ro của NH TMCP S Chi nhánh Q (Văn bản ủy quyền ngày 13/9/2017 của Giám đốc NH TMCP S Chi nhánh QN).

Địa chỉ: thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi;

Bị đơn: Ông Trần Đình T, sinh năm 1958;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh năm 1955;

Cùng có địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn B, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Vợ chồng ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị Ngọc H1 đồng ý trả nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S chi nhánh QN số tiền 58.860.087 đồng (năm mươi tám triệu tám trăm sáu mươi ngàn không trăm tám bảy đồng)

Bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 31/01/2018 đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2.2 *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Các đương sự thỏa thuận,

- Ông Trần Đình T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành 1.471.500 đồng (một triệu bốn trăm bảy mươi mốt ngàn năm trăm đồng).

- Hoàn trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí 1.420.000 đồng (một triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 06397 ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Huy